

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO SƠN LA
TRƯỜNG PTDT NỘI TRÚ THCS VÀ THPT SÔNG MÃ

CÔNG KHAI TÀI CHÍNH SUẤT ĂN THEO BỮA ĂN HÀNG NGÀY CỦA HỌC SINH
(Theo ý 2, tiêu mục 5.3 của công văn số 1801/SGDDĐT-TTr ngày 30/08/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo)
Ngày 10 tháng 10 năm 2025

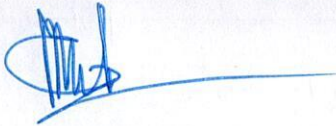
STT	Tên thực phẩm/suất ăn	Bữa sáng (số lượng, khối lượng/suất ăn)	Bữa trưa (số lượng, khối lượng/suất ăn)	Bữa chiều (số lượng, khối lượng/suất ăn)	Ghi chú
1	Xôi trắng + Ruốc - 0,17kg/HS/bữa	81kg			
2	Gạo tẻ - 0,19kg/HS/bữa		90kg	90kg	
3	Thịt nạc vai (xay) - 0,02kg/HS/bữa		3kg	1kg	
4	Thịt lợn mông, vai - 0,02/HS/bữa		6kg	55kg	
5	Đậu phụ - 0,10kg/HS/bữa			50kg	
6	Rau cải canh - 0,08kg/HS/bữa		20kg	20kg	
7	Đùi, lườn gà - 0,14kg/HS/bữa		55kg		
8	Hành lá - 0,006/HS/bữa		1kg	2kg	
9	Cà chua - 0,015/HS/bữa			8kg	
10	Bắp cải - 0,08kg/HS/bữa		35kg		
11	Dưa hấu		35kg		
12	Nước mắm		04 chai	04 chai	
13	Bột chiên giòn		06 gói		
14	Dầu ăn		15 lít	13 lít	
15	Muối biển sạch		3kg	2kg	
16	Bột ngọt		1kg	1kg	
17	Gas (Nấu ăn)		16kg	16kg	
	Giá suất ăn	7.000 đồng	24.000 đồng	24.000 đồng	
	Tổng số suất ăn	477 suất	477 suất	477 suất	

NGƯỜI LẬP



Vũ Kim Ngân

ĐẠI DIỆN TỔ CÔNG TÁC NỘI TRÚ/BÁN TRÚ



Chu Tuấn Long

XÁC NHẬN CỦA LÃNH ĐẠO NHÀ TRƯỜNG



Hoàng Văn Tùng